

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NGHỆ AN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 106/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 06 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Giao biên chế công chức trong các cơ quan,
tổ chức hành chính Nhà nước tỉnh Nghệ An năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 25**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 3217-QĐ/BTCTW ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế Nghệ An năm 2025;

Xét Tờ trình số 10323/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính Nhà nước của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện năm 2025 là 3.212 người, trong đó:

1. Biên chế trong các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh là 1.679 người và biên chế trong các cơ quan cấp huyện là 1.526 người (có phụ lục kèm theo);

2. Biên chế dự phòng là 07 người.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khoá XVIII, Kỳ họp thứ 25 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT



CHỦ TỊCH



Hoàng Nghĩa Hiếu



PHỤ LỤC
BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC TRONG CÁC CƠ QUAN,
TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TỈNH NGHỆ AN NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số ~~106~~ **NQ-HĐND** ngày 06 tháng 12 năm 2024 của HĐND tỉnh)

TT	Đơn vị	Biên chế công chức năm 2025	Ghi chú
	Tổng	3205	
I	Cấp tỉnh	1679	
1	Biên chế đại biểu chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	12	
2	Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh	29	
3	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	78	
4	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	511	
	<i>Cơ quan sở</i>	63	
	<i>Chi cục Kiểm lâm</i>	299	
	<i>Văn phòng Chi cục Chăn nuôi và Thú y</i>	19	
	<i>Văn phòng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật</i>	25	
	<i>Văn phòng Chi cục Thủy lợi</i>	23	
	<i>Văn phòng Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư</i>	27	
	<i>Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới</i>	5	
	<i>Văn phòng Chi cục Kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn</i>	18	
	<i>Chi cục chất lượng, chế biến và phát triển thị trường</i>	12	
	<i>Hạt kiểm lâm thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Hoạt</i>	10	
	<i>Hạt kiểm lâm thuộc Khu bảo tồn thiên nhiên Pù Huống</i>	10	
5	Sở Y tế	81	
	<i>Cơ quan sở</i>	45	
	<i>Chi cục Dân số</i>	18	
	<i>Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm</i>	18	
6	Sở Tài nguyên và Môi trường	74	
	<i>Cơ quan sở</i>	60	
	<i>Chi cục Bảo vệ môi trường</i>	14	
7	Sở Nội vụ	70	
	<i>Cơ quan sở</i>	41	
	<i>Ban Tôn giáo</i>	17	
	<i>Ban Thi đua Khen thưởng</i>	12	
8	Sở Giao thông vận tải	72	
	<i>Cơ quan sở</i>	44	
	<i>Thanh tra Giao thông vận tải</i>	28	
9	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	67	
	<i>Cơ quan sở</i>	58	
	<i>Chi cục Phòng, chống tệ nạn xã hội</i>	9	

TT	Đơn vị	Biên chế công chức năm 2025	Ghi chú
10	Sở Khoa học và Công nghệ	40	
	<i>Cơ quan sở</i>	27	
	<i>Chi cục Tiêu chuẩn, đo lường - chất lượng</i>	13	
11	Sở Tài chính	76	
12	Sở Giáo dục và Đào tạo	70	
13	Sở Xây dựng	58	
14	Sở Kế hoạch và Đầu tư	59	
15	Sở Công thương	57	
16	Sở Văn hoá và Thể thao	48	
17	Thanh tra tỉnh	49	
18	Sở Tư pháp	41	
19	Sở Thông tin và Truyền thông	29	
20	Sở Du lịch	24	
21	Sở Ngoại vụ	18	
22	Ban Dân tộc	29	
23	Ban quản lý Khu Kinh tế Đông Nam	34	
24	Các đơn vị sử dụng biên chế công chức	0	
a	Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia Pù Mát	47	
b	Văn phòng Ban an toàn giao thông	6	
II	Các cơ quan cấp huyện	1526	
1	Cơ quan HĐND&UBND thành phố Vinh	190	
2	Cơ quan HĐND&UBND thị xã Hoàng Mai	64	
3	Cơ quan HĐND&UBND thị xã Thái Hoà	65	
4	Cơ quan HĐND&UBND huyện Quỳnh Lưu	73	
5	Cơ quan HĐND&UBND huyện Nghĩa Đàn	70	
6	Cơ quan HĐND&UBND huyện Diễn Châu	74	
7	Cơ quan HĐND&UBND huyện Yên Thành	74	
8	Cơ quan HĐND&UBND huyện Nghi Lộc	72	
9	Cơ quan HĐND&UBND huyện Nam Đàn	73	
10	Cơ quan HĐND&UBND huyện Hưng Nguyên	69	
11	Cơ quan HĐND&UBND huyện Thanh Chương	74	
12	Cơ quan HĐND&UBND huyện Đô Lương	72	
13	Cơ quan HĐND&UBND huyện Anh Sơn	68	
14	Cơ quan HĐND&UBND huyện Con Cuông	70	
15	Cơ quan HĐND&UBND huyện Tương Dương	69	
16	Cơ quan HĐND&UBND huyện Kỳ Sơn	73	
17	Cơ quan HĐND&UBND huyện Tân Kỳ	71	
18	Cơ quan HĐND&UBND huyện Quỳnh Hợp	71	
19	Cơ quan HĐND&UBND huyện Quỳnh Châu	67	
20	Cơ quan HĐND&UBND huyện Quế Phong	67	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH